

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ  
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 207**

**“Nhị lợi hành”.**

Tiểu khoa này “quỹ phạm cụ túc”, Kinh văn chỉ có một câu.

Kinh văn: **“Trang nghiêm chúng hạnh, quỹ phạm cụ túc”.**

Kinh văn tuy là chỉ có tám chữ, thế nhưng nội dung của tám chữ này rất là sâu rộng. Gần đây, sáng sớm mỗi ngày chúng ta đang học tập “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”. Hiện tại giảng đến dùng “Thập Thiện Nghiệp Đạo” trang nghiêm Bồ Tát Ba La Mật, trang nghiêm bốn vô lượng tâm của Trời Sắc Giới, hiện tại giảng đến là “trang nghiêm tứ nhiếp pháp”. Đoạn này vẫn chưa giảng xong, tiếp theo phía sau là trang nghiêm 37 phẩm trợ đạo, Chỉ Quán cho đến Phương Tiện. Do đây có thể biết, bốn chữ “trang nghiêm chúng hạnh” chỗ này chính là bao gồm toàn bộ “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”. Bốn chữ này nếu giảng tỉ mỉ thì chính là một bộ “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”. Có thể thấy được nội dung trong đây rất là phong phú.

“*Chúng hạnh*”, “*chúng*” là nhiều, “*hạnh*” là hành vi đời sống của chúng ta, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, bao gồm công việc sinh hoạt thường ngày, đối nhân xử thế tiếp vật đều ở ngay trong đó, nên gọi là “*chúng hạnh*”.

Ý nghĩa của hai chữ “*trang nghiêm*” này giải thích trong Phật Kinh gọi là “phước huệ nhị nghiêm”. Chúng ta từ trong giải thích này có thể thể hội được, Phật Bồ Tát dạy bảo chúng ta trải qua đời sống phước huệ cứu cánh viên mãn, công tác phước huệ cao độ. Không luận ở một nơi nghề nghiệp nào, từ nơi công việc nào, đều tràn đầy trí tuệ phước đức cao độ, bao gồm đối nhân xử thế tiếp vật, không thứ nào là không biểu hiện phước đức trí tuệ cứu cánh viên mãn, đây gọi là “*trang nghiêm*”. Phước của trang nghiêm, hiện tại chúng ta học “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh” rồi, gần như hiểu được chút ý nghĩa, từng li từng tí dùng mười nghiệp thiện thực tiễn ngay trong cuộc sống thường ngày, tất cả giờ, tất cả nơi, không thứ nào không tương ứng với mười thiện, đây là phước trang nghiêm. Thông đạt đạo lý của Phật, bạn chân thật chịu làm như vậy, đây là huệ. Phật nói cho chúng ta nghe rồi, chúng ta nghe rồi cũng có thể hiểu được đôi chút, mười

nghiệp thiện đích thực là tốt, nhất là Phật dạy bảo chúng ta “*ngày đêm thường niệm thiện pháp*”, cái thiện pháp này chính là “Thập Thiện Nghiệp Đạo”.

“*Trú dạ*” là không gián đoạn. Không phải đem “Thập Thiện Nghiệp Đạo” treo ở ngoài miệng, mà ngày đêm khởi tâm động niệm đều tương ứng với thiện pháp, đây gọi là “*thường niệm*”. Không khởi tâm động niệm thì thôi, vừa khởi tâm động niệm quyết định tương ứng với mười nghiệp thiện. “*Tu duy thiện pháp*” là chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày, trong công việc, đối nhân tiếp vật, chúng ta làm thế nào giúp đỡ người khác đoạn ác tu thiện, đây là phải tư duy. “*Quán sát thiện pháp*” là ngay trong cuộc sống thường ngày chỉ thấy cái tốt của người khác, không thấy cái xấu của người. Đây là Bồ Tát hạnh, chúng ta phải học. Tại vì sao phải học? Đạo lý này rất đơn giản, thấy cái ác của người khác, ghi nhớ cái ác của người khác trong lòng thì cái “thiện” trong tâm của chúng ta liền bị phá hoại rồi, trong tâm của chúng ta xen tạp bất thiện. Không phải xen tạp bất thiện của chính mình, mà là bất thiện của người khác, bạn nói xem có oan uổng hay không? Đem cái bất thiện của người để vào trong tâm của chính mình, tâm của chính mình liền bất thiện rồi, cái thiện tâm thiện hạnh này liền bị phá hoại rồi. Cho nên, chúng ta phải nên ở ngay chỗ này sâu sắc mà thể hội. Tất cả thiện ác nhân quả hoàn toàn chính mình gánh lấy trách nhiệm, không liên quan với người khác. Lời nói của người khác bất thiện, hành vi bất thiện không liên quan gì với ta, tại vì sao chính mình nhất định phải kéo nó về phá hoại tâm thiện hạnh của chính mình? Trách nhiệm phải chính mình gánh. Xem thấy ác hạnh của người khác, nhiều thứ bất thiện không đem nó để vào trong lòng. Trong Phật pháp thường nói “*thấy như không thấy, nghe như không nghe*”, nhà Nho dạy người cũng là “*thấy mà không thấy, nghe mà không nghe*”, quyết định không đem nó để vào trong tâm chính mình, không có bất cứ việc gì.

Phàm phu không hiểu được đạo lý này, không hiểu chân tướng sự thật, chính mình tâm hạnh bất thiện còn luôn oán trời trách người, dường như đều là người khác hại. Cách nghĩ này là sai. Người khác không thể hại bạn. Nếu người khác hại bạn, Phật Bồ Tát liền có thể cứu bạn. Người khác không thể hại được bạn, Phật Bồ Tát cũng cứu không được bạn, chính là cái đạo lý này. Phật Bồ Tát có thể giúp đỡ một người hay không? Không thể giúp. Nếu Phật Bồ Tát chân thật có thể giúp người, thì định luật nhân quả liền bị đẩy lùi. Phật Bồ Tát không làm được, cho nên nói Phật Bồ Tát không cứu được bạn, tất cả người này cũng không hại được bạn. Ai hại bạn? Chính mình hại chính mình. Ai cứu bạn? Chính mình cứu chính mình. Đây là lời chân thật, đây là chân lý, là chân tướng sự thật của sự

thật. Phật có thể giúp đỡ chúng ta bằng cách dạy bảo chúng ta, đem đạo lý của vũ trụ nhân sanh nói rõ ràng, chân tướng sự thật nói rõ ràng. Chúng ta giác ngộ rồi, thay đổi tự làm mới, như vậy thì được cứu. Cho nên bạn chính mình tu hành, bạn xem tự ngộ, chính mình giác ngộ rồi, tự tu tự chứng. Phật không độ chúng sanh, là bạn chính mình giác ngộ, chính mình tu hành, chính mình chứng đắc.

Nhà Phật nói duyên, duyên có bốn loại, mọi người đều rất quen thuộc. Thứ nhất là “**Thân nhân duyên**”. Nói đến thân nhân duyên, mỗi một người đều bình đẳng. “Thân nhân duyên” là gì? Ở nơi phần chúng sanh mà nói chính là “Phật tánh”, tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, Phật tánh là thân nhân duyên. Bạn có thể tu hành thành Phật là dựa vào cái gì? Dựa vào ta có Phật tánh. Đã có Phật tánh thì đều sẽ thành Phật. Ở trên Kinh Phật thường nói, chúng ta ngày nay mê mất đi Phật tánh, cho nên biến thành chúng sanh, làm những việc sanh tử luân hồi sáu cõi.

Làm thế nào có thể giác ngộ tự tánh? Việc này dựa vào Phật Bồ Tát giúp đỡ, đây là cái duyên thứ hai: “**Sở duyên duyên**”. Phải chính mình phát tâm. Chúng ta ngày nay sở duyên chính là phan duyên. Cái chúng ta phan duyên là duyên gì? Cũng chính là nói, hiện tại trong tâm của chúng ta mỗi niệm tư duy đến là cái gì, đây chính là sở duyên duyên. Chúng sanh sáu cõi sở duyên duyên đều là tự tư tự lợi, từ tư tự lợi phát triển thành danh vọng lợi dưỡng, mỗi niệm mong cầu danh vọng lợi dưỡng, hưởng thụ năm dục sáu trần, tham-sân-si-mạn bên trong không ngừng đang tăng thêm, tham-sân-si-mạn không có tiêu diệt, không hề giảm mấy phần, mà ngày ngày đang thêm lớn, đây là sở duyên duyên của phàm phu sáu cõi. Phật nói với chúng ta, những duyên lự này là nghiệp nhân của sáu cõi luân hồi. Tại vì sao bạn có thể đọa sáu cõi luân hồi? Nguyên nhân chính là cái này. Ngày ngày đang tạo nhân luân hồi, làm sao bạn có thể thoát khỏi quả báo của luân hồi? Cho nên tâm tự tư tự lợi, tâm danh lợi, tâm tham-sân-si-mạn, chúng ta đem nó tổng hợp lại nói một danh từ, gọi là “tâm luân hồi”. Dùng tâm luân hồi để học Phật thì vẫn là tạo nghiệp luân hồi. Thế nhưng Phật pháp là thiện pháp, dùng tâm luân hồi học Phật được quả báo là gì? Phước báo hữu lậu trong sáu cõi. Chúng ta xem trong xã hội hiện tại này, có rất nhiều chúng sanh giàu sang, người lãnh đạo trong các nghề nghiệp, đây là sang quý của họ. Họ có ức vạn tiền tài, đây là giàu. Quả báo của giàu sang là gì? Dùng tâm luân hồi mà tu phước báo ở trong cửa Phật, họ được là cái này. Chúng ta ở trong Phật pháp tu học một thời gian, hiện tại thì thấy được rất rõ ràng, rất tường tận, nếu như họ dùng tâm Bồ Đề để tu phước huệ thì phước báo không ở tam giới, họ đi làm Phật, làm Bồ Tát, làm A La

Hán rồi, siêu việt tam giới, siêu việt mười pháp giới. Cái này dụng tâm không giống nhau. Tâm luân hồi là tâm mê. Hiện tượng của mê, mỗi niệm vì chính mình đây là mê. Tâm bình đẳng là tâm giác ngộ, tâm giác ngộ là mỗi niệm vì chúng sanh, mỗi niệm vì Phật pháp chánh pháp trường tồn, giác ngộ chúng sanh, đây là tâm Bồ Đề. Giống như đang tu phước tu huệ, dụng tâm không như nhau, quả báo liền hoàn toàn không như nhau. Cái này chúng ta không thể không rõ ràng.

“*Trang nghiêm chúng hạnh*” giảng tỉ mỉ rất khó. Hiện tại chúng ta đọc “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”, nhắc lại các vị đồng tu liền sẽ có ấn tượng sâu hơn một chút. Mười nghiệp thiện, ở trên Kinh Phật rất từ bi, nêu ra cho chúng ta một thí dụ, mười nghiệp thiện dùng ở trên bố thí. Bạn xem, không sát sanh bố thí được quả báo gì? Không trộm cắp bố thí được quả báo gì? Không tà dâm bố thí được quả báo thế nào? Thậm chí không tham, không sân, không si. Mười nghiệp thiện thực tiễn ở trong trì giới, không sát sanh trì giới, không trộm cắp trì giới, cho đến không tham không sân trì giới, mỗi mỗi quả báo đều rất thù thắng. Do đây có thể biết, ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta tương đối phức tạp, từng li từng tí đều có nhân trước quả sau. Ai có thể thấy được rõ ràng? Phật Bồ Tát thấy được rõ ràng, người tu hành, người chân thật dụng công cũng có thể thấy được rõ ràng. Công phu càng sâu, cái sâu này là nói định huệ, công phu định huệ càng sâu, bạn thấy được càng rộng, thấy được càng tinh tế, thế xuất thế gian pháp lý giải thấu triệt, thế là chúng ta tin tưởng lời của Phật nói quyết định không quá đáng, đích thực là chân ngữ giả, thật ngữ giả, như ngữ giả, chúng ta tin tưởng. Người thế gian gọi là quán sát tỉ mỉ. Không phải công phu như vậy, họ làm sao có thể thấy được rõ ràng, làm sao có thể thấy được tường tận?

Do đây có thể biết, thực tế là chúng ta tâm ý qua loa, chúng ta đối với cảnh giới hiện thực mờ mịt vô tri, còn tự cho rằng thông minh, hồng là hồng chính ngay chỗ này. Chân thật là mờ mịt vô tri, tự cho rằng là biết, biết thô. Những lời giáo huấn của Phật dạy cho chúng ta, nếu như chúng ta có thể thể hội được đôi chút, tâm sám hối tự nhiên sanh ra. Không nên nói so với Phật Bồ Tát, mà chúng ta so với Tu Đà Hoàn Tiểu thừa, Bồ Tát sơ tín vị của Đại thừa thì một trời một vực, kém quá xa. Từ những chỗ này mới chân thật thể hội cao thâm của Phật pháp, khiến người tán thán, khiến người ngưỡng mộ. Tán thán, ngưỡng mộ là thiện hạnh, thế nhưng vẫn chưa đủ vào đâu, cần phải phấn đấu, phải phát nguyện phấn đấu nỗ lực hướng Phật Bồ Tát học tập, chúng ta mới có thể có thành tựu, cũng có thể giống như Phật Bồ Tát vậy, trang nghiêm chúng hạnh.

Cái “*chúng hạnh*” này đơn giản mà nói, chính là từng li từng tí ngay trong cuộc sống thường ngày thuần thiện vô ác, đây là “*trang nghiêm*”. Trong thuần thiện đầy đủ phước đức trí tuệ. Nếu bạn hỏi tại vì sao phải làm như vậy? Đây là tự nhiên, không có chút nào miễn cưỡng, đây là tánh đức lưu lộ viên mãn, trong Kinh Phật thường nói “*pháp nhĩ như thị*”, tuyệt đối không khởi tâm động niệm “*ta muốn làm như vậy*”, bạn vừa nghĩ thì sai rồi, không đúng rồi. Bạn nghĩ làm như vậy, đó là “*tương tợ vị*”, “*quán hạnh vị*”. Chư Phật Bồ Tát, Pháp Thân Đại Sĩ biểu hiện là “*phần chứng vị*”, trên quả địa chư Phật Như Lai là “*cứu cánh vị*”. Quay đầu nhìn lại xem chính chúng ta, chúng ta chính mình mê mất tự tánh quá lâu rồi, vô lượng kiếp đến nay mê hoặc điên đảo, mê đến hiện tại.

Vô lượng kiếp mê hoặc điên đảo không sợ, không xem là việc gì đáng sợ lắm. Ở trên Kinh nêu ra một thí dụ, nói với chúng ta chân tướng sự thật, mê hoặc điên đảo của chúng ta “*giống như nhà tối ngàn năm*”. Đây là lời nói trong Phật Kinh. “*Nhà tối*” là thí dụ vô minh, mê mất tự tánh, “*ngàn năm*” là thí dụ thời gian lâu dài. Bạn bật lên một ngọn đèn, bóng tối liền tiêu mất, liền bị xua đuổi rồi. Bạn thấy, dễ dàng đến như vậy. Cho nên vô lượng kiếp mê mất tự tánh, chỉ cần bạn ngày nay giác ngộ, “*giác ngộ*” chính là bật lên một ngọn đèn. Then chốt là ở chúng ta có thể giác ngộ hay không.

Chư Phật Bồ Tát thị hiện ở chín pháp giới, các Ngài là vì cái gì? Dùng lời nói phàm phu của chúng ta mà nói là giúp chúng ta giác ngộ. Các Ngài chỉ vì một việc này, các Ngài không vì việc khác. Các Ngài không có chính mình, trên “*Kinh Kim Cang*” đã nói là “*vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng*”. Các Ngài đến làm gì? Chính là vì giúp chúng sanh giác ngộ mà thôi.

Bốn kiến bốn tướng phá rồi, mới chân thật có thể giúp đỡ chúng sanh giác ngộ. Nếu như vẫn có bốn tướng bốn kiến, họ chính mình bản thân chưa giác ngộ. Các Ngài làm thế nào giúp người khác giác ngộ? Trong lúc giảng, tôi cũng thường hay cùng với các đồng tu khích lệ lẫn nhau. Chúng ta học Phật đã được không ít năm rồi, tại vì sao vẫn không thể vào được cảnh giới này? Nguyên nhân này do đâu? Nguyên nhân chính là tám chữ này. Tự tư tự lợi của chúng ta vẫn chưa buông xả, tạo thành chướng ngại nghiêm trọng, chúng ta không vào được cửa. Bạn quả nhiên buông xả tự tư tự lợi rồi, dùng Phật pháp mà nói, bạn liền phá được bốn tướng, phá được ngã kiến. Phá ngã tướng, phá ngã kiến, chúng ta gọi là căn bản phiền não, không phải là cái ý trên Kinh Phật nói. Căn bản phiền não trong kiến tư phiền não phá rồi, bạn mới có thể khế nhập cảnh giới, vào cảnh giới của Phật. Phật nói những lời nói này bạn đều hiểu rồi, nếu như ngã tướng, ngã kiến vẫn

kiên cố chấp trước, thành thật mà nói, Phật nói những lời nói này chúng ta không hiểu, ngày ngày đọc Kinh, ý nghĩa trong Kinh ra sao không biết, xem chú giải của người xưa cũng xem không hiểu. Bản thân chính mình có chứng ngại, chính mình nhất định phải biết được chứng ngại là từ chính bản thân mình, chính là từ trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà sanh ra. Cái chứng ngại này nếu không đột phá thì không cách gì vào được cửa Phật. Tôi nói lời chân thật với bạn, nếu chứng ngại này không đột phá thì niệm Phật không thể vãng sanh. Người niệm Phật nhiều, ngày trước lão cư sĩ Lý Bình Nam thường nói, một vạn người niệm Phật có thể vãng sanh chỉ có hai ba người mà thôi. Do nguyên nhân gì? Hai ba người này đem tự tư tự lợi buông xả thì họ vãng sanh. Nhiều người niệm Phật như vậy không thể buông xả tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm vẫn là vì lợi ích của ta, cái ý niệm này là chứng ngại nghiêm trọng. Đây là hiện tượng của mê, chưa giác ngộ, không có chút giác ngộ nào. Giảng Kinh ở chỗ này, bạn thường hay đến nghe, nghe được tốt cũng gật đầu, dường như là hiểu rồi, cảnh giới hiện tiền vẫn là “ta”, “lợi ích của ta là quan trọng nhất”, bạn liền biết được cái thứ này thật khó. Tập khí vô lượng kiếp huân thành, bạn rất khó giác ngộ. Bạn phải chân thật buông xả thì bạn mới có thể giác ngộ. Bạn buông xả được càng nhiều thì bạn giác ngộ được càng sâu, giác ngộ được càng lớn. Người buông xả tất cả thân tâm thế giới thì gọi là đại giác đại ngộ. Phạm phu làm Phật không gì khác; Bồ Tát 41 vị thứ (thông thường nói 51 vị thứ, bao gồm thập hạnh vị), vị thứ từ chỗ nào mà có? Ở buông xả nhiều hay ít. Giả sử vọng tưởng, phân biệt, chấp trước có 51 tầng thứ, buông xả một tầng, địa vị của bạn liền nâng một cấp; lại buông xả một tầng, lại nâng lên một cấp; thấy đều buông xả, bạn liền viên mãn thành Phật. Chính như vậy mà thôi. Có thể thấy được tại vì sao bạn không thể thành tựu? Vì bạn không chịu buông xả.

Người tu hành phải mỗi giờ mỗi phút kiểm điểm chính mình, vì sao vậy? Lỗi lầm của chính mình, phiền não của chính mình, chính mình không biết. Tại vì sao họ không thể buông xả? Bởi vì họ không biết. Phật dạy bảo chúng ta phương pháp cực kỳ phương tiện khéo léo. Phật dạy bảo chúng ta, cái thứ nhất dạy chúng ta trì giới, “*giới vi vô thượng Bồ Đề bản*”. Và trước khi trì giới thì dạy chúng ta tu mười thiện. Mười thiện không phải giới, mười thiện là nền tảng của giới. Nghĩa rộng của trì giới chính là thủ pháp. Thế nhưng người phạm phu luôn cho rằng chính mình có đặc quyền khác với mọi người, cao hơn người một bậc. Đây là phiền não, không phải trí tuệ. Chúng ta xem thấy chư Phật Bồ Tát ứng hóa ở thế gian, các Ngài hoàn toàn kết thành một khối với chúng sanh. Đây là Bồ Tát, thông

thường chúng ta gọi là bình dị dễ gần, chắc chắn không ở trong đoàn thể tạo thành một cái đặc thù, một loại giai cấp, thân phận đặc thù. Phạm hễ không lý giải nghĩa thú giáo huấn của Phật Đà, họ vẫn tùy thuận phiền não tập khí, chúng ta liền biết được, phiền não của họ nặng hơn so với người khác, hay nói cách khác, cho dù ngày ngày đang học Phật, ngày ngày đang đọc Kinh, ngày ngày đang nghiên giáo, cũng là “*chỉ u ký vấn chi học*”. Bạn nghe được nhiều, nhớ được nhiều, bạn không vào cảnh giới, không liên quan gì với giác tánh của bạn, bạn không giác ngộ, không cách gì vào cửa. Tu được tốt hơn, nhiều nhất cũng chẳng qua là phước báo hữu lậu trong sáu cõi mà thôi.

Phước báo đến nơi nào để hưởng? Năm giới mười thiện của bạn không đầy đủ, phước báo của bạn đại đa số đều là ở đường súc sanh và đường ngạ quỷ để hưởng phước, trời người hai cõi đều không có phần, bạn nói xem có đáng thương hay không? Cho nên, chúng ta chính mình phải cảnh giác đến, chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm không thể không thiện. Cái “thiện” này chính là trang nghiêm.

Hiện tại chúng ta bất thiện, chúng ta phải học thiện. Cách học thế nào? Nhất định phải học từ oai nghi, giống thời xưa dạy học sinh tiểu học, gọi là “*thiếu thành nhược thiên tính, tập quán thành tự nhiên*”. Một người nhận giáo dục tốt là từ nhỏ, từ ngay chúng mới vừa sanh ra, mắt của chúng vừa mở ra thì liền phải bảo chúng thấy tất cả thiện pháp, nghe tất cả thiện pháp, cắm gốc cho chúng. Vạn nhất không nên cho rằng chúng vẫn còn rất nhỏ không hiểu việc, không hề gì, bạn không biết vừa nhìn thấy qua, vừa nghe qua tai đã mãi ghi nhớ. Cho nên, cái ấn tượng thứ nhất, cái vào trước làm chủ. Sự việc này thì khó. Người vào thời xưa biết được, cho nên nhà Nho dạy người từ thai giáo, vẫn còn chưa ra đời, khi mang thai thì dạy rồi. Chúng ta ngày nay không nhận được giáo dục này, đây là trên “Kinh Vô Lượng Thọ”, Thế Tôn rất là cảm khái mà nói: “*Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái tha*”. Chúng ta nghe lời nói này thật là đau lòng. Nghe hiểu lời nói này, chúng ta hồi đầu, ngày trước không có học, hiện tại học vẫn được, vẫn còn đến kịp. Ngày trước cha mẹ trưởng bối không dạy chúng ta, hiện tại Phật Bồ Tát dạy chúng ta, chúng ta càng phải nên phấn nỗ lực để học tập.

Phật pháp phải học từ chỗ nào? Chân thật người trước không hiểu, không có người dạy bảo chúng ta, Phật pháp học từ “Sa Di Luật Nghi”.

Thế gian pháp học từ chỗ nào? Hiện tại các bạn nhỏ học “Đệ Tử Qui”, “Khúc Lễ Nội Tác” trong “Lễ Ký”, học qui củ, học được cách đối nhân xử thế tiếp vật từ ngay trong đó. Ngày nay, chúng ta xem thấy nhà trẻ dạy các bạn nhỏ học “Đệ Tử Qui”, các bạn nhỏ có học được hay không? Thầy dạy các bạn nhỏ phải làm được trước, thì các bạn nhỏ mới có thể học được. Vì sao vậy? Trong Kinh Phật chẳng phải thường hay dạy bảo chúng ta “*thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói*” hay sao? Chữ “diễn” này chính là câu nói phía sau: “*Quy phạm cụ túc*”. “*Quy phạm*” là biểu diễn, làm cho các bạn nhỏ xem, để chúng xem được thấy được, vĩnh viễn ghi nhớ ở trong tâm.

Căn bản của học vấn, nền tảng của học vấn chính ở hiểu thân tôn sư. Nho cùng Phật hoàn toàn tương đồng. Thầy dạy học trò hiểu thuận cha mẹ, cha mẹ dạy con cái phải dạy chúng tôn sư trọng đạo, hai bên phối hợp hợp tác lẫn nhau mới có thể dạy thành được trẻ nhỏ. Đơn phương thì không thể dạy thành, phải đôi bên cùng dạy. Nếu cha mẹ không tôn trọng thầy giáo, con cái của bạn làm sao có thể tôn kính thầy giáo? Không thể nào. Cho nên hiện tại người trẻ tuổi khó dạy, các trẻ nhỏ không dễ gì dạy được, nguyên nhân khó dạy này do đâu? Do xem thường đi giáo dục nền tảng. Thành thật mà nói, người hiện tại không hề nghĩ đến, trong sách xưa còn có ghi chép một số.

Tuổi tác này của tôi, chỉ cần nhỏ hơn tôi một tuổi thì cái cơ duyên này không còn. Tuổi tác của tôi là từ tư thực đổi thành tiểu học. Khi tôi sáu-bảy tuổi đi học, chính là lúc đó đã đổi, cho nên tôi còn học được ba đến bốn tháng tư thực, về sau thì biến thành tiểu học. Trong tư thực dạy tôn sư trọng đạo, trong tiểu học không có.

Ấn tượng của tôi rất sâu sắc. Chúng tôi ở nơi thôn quê, thôn quê có một vị tiên sinh dạy học ở nơi đó, dạy tư thực, tổng cộng có mười mấy học trò, từ sáu-bảy tuổi đến mười lăm-mười sáu tuổi. Lên lớp trong một cái phòng, cái tư thực này tổ chức trong một từ đường. Ngày đầu tiên đi học, phụ thân của tôi mang theo lễ vật, dẫn theo tôi bái thầy giáo. Trong tư thực cũng có lễ đường, cái lễ đường đó là đại sảnh tế tổ trong Từ đường, ở trên đại sảnh cúng một bài vị rất lớn, bài vị của Khổng Lão Phu Tử, thần vị “Đại Thành Chí Thánh Tiên Sư Khổng Lão Phu Tử”. Chúng tôi đi học, trước tiên phải hướng đến bài vị của Khổng Lão Phu Tử lễ ba lễ cúi đầu chín lần. Phụ thân tôi dẫn tôi lạy, phụ thân tôi ở phía trước, tôi ở phía sau lạy theo ông. Sau khi lạy Khổng Lão Phu Tử xong thì mời lão sư ngồi ghế. Kỳ thật, tuổi tác của thầy giáo đều nhỏ hơn so với phụ thân tôi. Mời lão sư ngồi ghế, phụ thân tôi ở phía trước, học trò chúng tôi ở phía sau, hướng đến thầy

hành lễ ba lần quỳ chín lần cúi đầu. Gia trưởng dạy trẻ nhỏ lạy lão sư, chúng tôi ở phía sau lạy theo, chính mắt thấy phụ thân của chính mình hướng đến thầy hành lễ ba lần quỳ chín lần khấu đầu. Đây gọi là tôn sư trọng đạo. Chúng ta không dám khinh mạn với thầy giáo, phụ thân của ta thấy thầy giáo thì quỳ lạy dưới đất, chúng ta làm học trò làm sao dám không kính trọng thầy giáo? Dạy “*quỹ phạm cụ túc*”, làm ra tám gương tôn sư trọng đạo cho trẻ nhỏ xem. Không nói cho chúng nghe, giảng không ích gì, làm cho chúng xem. Cho nên, chúng ta ngay trong một đời này có cái tâm sùng kính đối với lão sư hay không chính là dạy vào lúc đó. Hiện tại các vị đừng nói chưa thấy qua. Thầy giáo tiếp nhận gia trưởng lễ ngộ long trọng như vậy, nếu họ không dạy trẻ nhỏ cho tốt, họ làm sao xứng đáng được với gia trưởng người ta chứ? Trách nhiệm cảm. Đây là lễ xưa, vào thời xưa chính là dạy bảo như vậy, nhất định phải làm ra tám gương cho học trò xem.

Học trò học tập thành công, học cái gì? Học giác ngộ. Không chỉ Phật pháp chú trọng ở khai ngộ, nhà Nho cũng chú trọng ở ngộ tánh, tuyệt đối không phải dạy bạn đọc sách chết. Phải có chỗ ngộ.

Người xưa đối với cả đời của một người, ưu điểm của mỗi mỗi giai đoạn họ biết được rất rõ ràng, chuyên môn lợi dụng ưu điểm của bạn. Ưu điểm của trẻ nhỏ là sức nhớ tốt, những loại điểm tích cần ghi nhớ, ở vào lúc này thầy đều dạy bạn đọc qua, đọc thuộc, cả đời bạn đều không thể quên đi. Đến mười ba - mười bốn dần dần giác ngộ rõ lý, vào lúc đó sẽ giảng giải cho bạn. Cho nên đem việc đọc và giảng giải phân ra làm hai giai đoạn, đây là lợi dụng mỗi một giai đoạn của đời người, họ có ưu điểm của họ. Không hề giống như giáo dục hiện đại. Giáo dục hiện đại, thực tế mà nói, không thể so được với loại giáo dục tư tưởng đó.

A Di Đà Phật!

*Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ*